

Số 754/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 16 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành
trong lĩnh vực phòng, chống tham nhũng thuộc phạm vi
quản lý nhà nước ngành thanh tra trên địa bàn tỉnh**

TT CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
ĐẾN	Số: 4044
	Ngày: 16/5/18
	Chuyên: CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3164/QĐ-TTCP ngày 26/12/2017 của Thanh tra Chính phủ công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ;

Xét đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh tại Tờ trình số 288/TTr-TTT ngày 07/5/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực phòng, chống tham nhũng thuộc phạm vi quản lý nhà nước ngành thanh tra trên địa bàn tỉnh.

1. Thanh tra tỉnh và cơ quan được giao thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính nêu tại Danh mục này tổ chức niêm yết công khai, đầy đủ Danh mục, nội dung thủ tục hành chính; thực hiện tiếp nhận và giải quyết các thủ tục theo đúng quy định pháp luật.

2. Văn phòng UBND tỉnh thực hiện đăng nhập các thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính chậm nhất trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày ký Quyết định công bố.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thanh tra Chính phủ;
- Cục KSTTHC-VPCP;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP, CBTH;
- Lưu: VT, KSTTHC(thu).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Trường Thọ

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH
VỰC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI
QUẢN CỦA CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC VÀ CƠ QUAN THỰC THI**

(Công bố kèm theo Nghị định số 75/2018/NĐ-CP ngày 16/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 759/QĐ-UBND ngày 16/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)



STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	Kê khai tài sản, thu nhập	10 ngày làm việc	Cơ quan hành chính nhà nước các cấp, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan hành chính nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước thuộc UBND tỉnh	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật phòng chống tham nhũng; - Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập; - Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ, hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập.
2	Công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	30 ngày làm việc	Cơ quan hành chính nhà nước các cấp, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan hành chính nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước thuộc UBND tỉnh	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật phòng chống tham nhũng; - Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập; - Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của

					Thanh tra Chính phủ, hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập.
3	Xác minh tài sản, thu nhập	15 ngày làm việc, trường hợp phức tạp thì thời hạn tối đa không quá 30 ngày làm việc	Cơ quan thanh tra nhà nước các cấp, bộ phận tổ chức cán bộ trong các cơ quan thuộc UBND tỉnh, bộ phận phụ trách công tác thanh tra nội bộ, tổ chức cán bộ trong các doanh nghiệp nhà nước	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật phòng chống tham nhũng; - Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập; - Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập.
4	Tiếp nhận yêu cầu giải trình	05 ngày	Cơ quan hành chính nhà nước các cấp, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan hành chính nhà nước	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 90/2013/NĐ-CP ngày 08/8/2013 của Chính phủ quy định trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao; - Thông tư số 02/2014/TT-TTCP ngày 29/4/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định chi

					tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 90/2013/NĐ-CP ngày 08/8/2013 của Chính phủ quy định trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.
5	Thực hiện việc giải trình	Thực hiện việc giải trình không quá 15 ngày, trường hợp có nội dung phức tạp có thể gia hạn thực hiện việc giải trình không quá 15 ngày	Cơ quan, tổ chức, cá nhân có yêu cầu giải trình	Không	<p>- Nghị định số 90/2013/NĐ-CP ngày 08/8/2013 của Chính phủ quy định trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao;</p> <p>- Thông tư số 02/2014/TT-TTCP ngày 29/4/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 90/2013/NĐ-CP ngày 08/8/2013.</p>